

Số: **959** /TCHQ-GSQL
V/v thuế GTGT đối với mặt hàng
dầu tạm nhập-tái xuất

Hà Nội, ngày **07** tháng **3** năm **2011**

Kính gửi: Tổng cục Thuế.

Phúc đáp Phiếu lấy ý kiến số 410 TCT/DNL ngày 15/02/2011 của Tổng cục Thuế về việc tính thuế GTGT đối với mặt hàng dầu theo hình thức tạm nhập-tái xuất của Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Hải Phòng, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

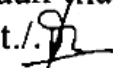
Căn cứ hồ sơ gửi kèm Phiếu lấy ý kiến số 410 TCT/DNL dẫn trên, cụ thể tại tờ khai số 109/NK/TNXD/C20F ngày 05/07/2010 và tờ khai số 469/XK/XTTB/C20F ngày 06/09/2010 đăng ký tại Chi cục Hải quan CK cảng Hòn Gai – Cục Hải quan Quảng Ninh thì:

- Tổng công ty xăng dầu Việt Nam là đối tượng làm thủ tục tạm nhập mặt hàng nhiên liệu Diesel dùng cho tàu có tốc độ cao (GASOIL DO 0.25%) tại tờ khai số 109/NK/TNXD/C20F ngày 05/07/2010;

- Công ty TNHH MTV VIPCO Hải Phòng (được Tổng công ty xăng dầu Việt Nam ủy quyền theo quy định) là đối tượng làm thủ tục tái xuất (tức là bán dầu theo ORDER cho tàu DYNAMIC).

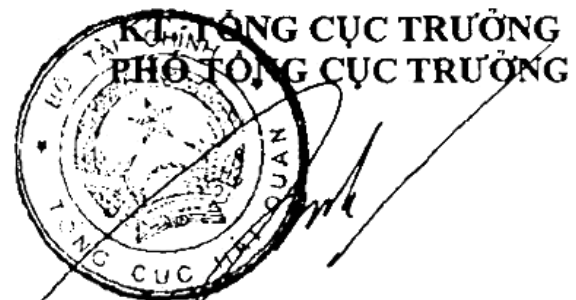
Do vậy trên tờ khai hải quan nêu trên không thể hiện việc Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam bán dầu (tái xuất) cho tàu DYNAMIC.

Trên cơ sở hồ sơ hải quan tạm nhập, tái xuất và nội dung quy định tại Điều 150, Điều 151 mục II chương IV Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về môi giới thương mại, Tổng cục Hải quan đề nghị Tổng cục Thuế xem xét lại việc Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Hải Phòng xuất hóa đơn cho chủ phương tiện vận tải quốc tế (tàu DYNAMIC) và thực tế kinh doanh của Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan tham gia ý kiến đề Tổng cục Thuế tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính giải quyết. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).



Vũ Ngọc Anh